

Số: /TM-BVM

Thanh hoá, ngày tháng 7 năm 2026

THƯ MỜI CUNG CẤP THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Bệnh viện Mắt Thanh Hoá đang có nhu cầu tiếp nhận thông tin để tham khảo, xây dựng cấu hình, yêu cầu tính năng, kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng và giá kế hoạch của các thiết bị y tế mua sắm tại Bệnh viện năm 2026; Bệnh viện Mắt Thanh Hoá kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm, cung cấp thông số kỹ thuật và báo giá các thiết bị y tế chuyên dùng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu

1. Đơn vị yêu cầu: Bệnh viện Mắt Thanh Hoá

Địa chỉ: 215 đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường Đông Quang, Tỉnh Thanh Hoá

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận: Lê Thúy Hằng, số điện thoại liên hệ: 0968454699

3. Cách thức tiếp nhận Bảng Thông số kỹ thuật và báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện theo địa chỉ: Văn thư – Bệnh viện Mắt Thanh Hoá. Địa chỉ: 215 Hải Thượng Lãn Ông – Phường Đông Quang – tỉnh Thanh Hóa

- File mềm: gửi vào email: benhvienmatth@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận Bảng Thông số kỹ thuật và báo giá: Từ 28/07/2026 đến hết ngày 07/08/2026

Các Bảng Thông số kỹ thuật và báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Hiệu lực của Bảng Thông số kỹ thuật và báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung thiết bị y tế cần cung cấp thông số kỹ thuật và báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế: Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm.

2. Tài liệu gửi kèm:

- Bảng báo giá kèm thông số kỹ thuật (Theo Mẫu kèm theo);

- Catalog, Tài liệu kỹ thuật của hãng sản xuất chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật hàng hóa và các tài liệu liên quan (Có bản dịch tiếng Việt đối với tài liệu tiếng nước ngoài);

- Giấy tờ chứng nhận chất lượng ISO 13485, ISO 9001 và tiêu chuẩn CE, FDA (theo danh mục hàng hóa yêu cầu)

- Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương;

- 01 USB chứa nội dung báo giá và các tài liệu kèm theo báo giá (file scan và file mềm word/excel/pdf dạng text).

- Hồ sơ pháp lý;

3. Địa điểm cung cấp:

Bệnh viện Mắt Thanh Hoá

Địa chỉ: 215 đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường Đông Quang, Tỉnh Thanh Hoá

4. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 150 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải đảm bảo việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

Lưu ý:

- Bệnh viện đánh giá giá mức độ đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa công ty chào dựa trên cơ sở Bảng kê khai thông số kỹ thuật - **do công ty tự kê khai** – tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung do công ty tự kê khai. Trường hợp cần thiết Bệnh viện sẽ yêu cầu làm rõ, công ty phải cung cấp tài liệu để chứng minh.

- Yêu cầu kỹ thuật nêu trong Phụ lục 03 là các thông số yêu cầu tham khảo cơ bản để Bệnh viện xây dựng dự toán mua sắm. Công ty có thể chào loại hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.

- Trường hợp hàng hóa công ty chào **không đáp ứng đầy đủ các thông số yêu cầu, Bệnh viện đề nghị công ty vẫn thực hiện chào giá** và ghi chú rõ các tiêu chí không đáp ứng. Bệnh viện sẽ xem xét tổng thể các yếu tố tiêu chí kỹ thuật, giá chào của công ty. Nếu (các) yếu tố không đáp ứng không ảnh hưởng quá nhiều đến tính năng, công dụng của hàng hóa, Bệnh viện sẽ chấp thuận báo giá của công ty và điều chỉnh tiêu chí kỹ thuật yêu cầu tương ứng để phù hợp với thực tế hàng hóa trên thị trường nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu chuyên môn và hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.

- Công ty cung cấp kèm theo Báo giá (các) kết quả trúng thầu **gần nhất** trong vòng 360 ngày (nếu có) của (các) trang trang thiết bị y tế tương tự đã chào giá cho Bệnh viện.

- Trường hợp công ty có nhiều thiết bị, nhiều model cùng đáp ứng với nhiều mức giá khác nhau thì công ty làm cho mỗi thiết bị, mỗi model một bảng đáp ứng kỹ thuật, báo giá mỗi model riêng biệt.

Rất mong nhận được sự hợp tác của các hãng sản xuất, nhà cung cấp!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Tổ TĐTMVT
- Lưu: VT, khoa Dược-VTTBYT.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Lâm

PHỤ LỤC 1. DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo Văn bản số /TM-BVM ngày /7/2026 của Bệnh viện Mắt Thanh Hoá)

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy sinh hiển vi khám bệnh	A – Yêu cầu chung: - Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2026 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Môi trường hoạt động: Nêu rõ nhiệt độ, độ ẩm tối đa máy có thể hoạt động tốt. B – Yêu cầu cấu hình: - Nêu rõ cấu hình máy chính và phụ kiện tiêu chuẩn của nhà sản xuất. C – Chỉ tiêu kỹ thuật: Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu, nêu rõ các thông số quan trọng của thiết bị khi chào giá: - Loại kính soi 2 mắt - Số mức phóng đại ≥ 3 mức - Thiết bị sử dụng nguồn sáng LED - Thị kính $\geq 12x$ - Khoảng bù Diop $\geq \pm 5D$ - Đường kính khẩu độ tối đa $\geq 13.5mm$ - Độ rộng khe tối đa $\geq 13.5mm$ - Độ dài khe tối đa $\geq 13.5mm$ - Điều chỉnh khoảng cách đồng tử từ 52mm đến 75mm hoặc rộng hơn	Cái	3
2	Hệ thống phẫu thuật Phaco	A – Yêu cầu chung: - Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2026 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Môi trường hoạt động: Nêu rõ nhiệt độ, độ ẩm tối đa máy có thể hoạt động tốt. B – Yêu cầu cấu hình: - Máy chính (Phaco và cắt dịch kính sau): 01 chiếc - Bộ phụ kiện đồng bộ nhà sản xuất cung cấp cùng máy chính (Nêu rõ chi tiết): ≥ 1 bộ C – Chỉ tiêu kỹ thuật: Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu, nêu rõ các thông số quan trọng của thiết bị khi chào giá: - Chức năng sử dụng: Phaco kèm cắt dịch kính nội nhãn - Tốc độ cắt dịch kính nội nhãn tối đa tới ≥ 10.000 nhát/phút - Chân đế có bánh xe và nguồn chiếu sáng nội nhãn tích hợp nguyên khối trong máy chính	Cái	1

		- Vật tư theo máy có thể tái sử dụng nhiều lần		
3	Máy đo khúc xạ tự động	A – Yêu cầu chung: - Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2026 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Môi trường hoạt động: Nêu rõ nhiệt độ, độ ẩm tối đa máy có thể hoạt động tốt. B – Yêu cầu cấu hình: - Nêu rõ cấu hình máy chính và phụ kiện tiêu chuẩn của nhà sản xuất. C – Chỉ tiêu kỹ thuật: Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu, nêu rõ các thông số quan trọng của thiết bị khi chào giá: Thiết bị có khả năng đo các thông số sau: + Đo khúc xạ + Đo độ cong giác mạc + Đo đường kính giác mạc và đồng tử 1. Chức năng đo khúc xạ: - Khoảng đo cầu từ -20D đến +20D - Khoảng đo trụ từ 0.00 đến 10.00D Trục: 0 đến 180 độ - Đường kính đồng tử tối thiểu 2mm 2. Chức năng đo độ cong giác mạc: - Khoảng đo bán kính cong giác mạc từ 5.00 - 10.00mm - Khoảng đo công suất giác mạc từ 33.75D đến 67D - Khoảng đo độ loạn thị giác mạc từ 0D đến 10D Trục: 0 đến 180 độ - Khoảng đo khoảng cách đồng tử tối đa 85mm 3. Chức năng đo đường kính giác mạc và đồng tử: - Thiết bị có thể đo đường kính giác mạc (WTW) - Đo kích thước đồng tử: 2.0 – 8.5mm - Đơn vị hiển thị: 0.1mm - Màn hình có thể nghiêng để phù hợp với nhiều tư thế đo khác nhau.	Cái	1
4	Máy chiếu thị lực	A – Yêu cầu chung: - Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2026 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Môi trường hoạt động: Nêu rõ nhiệt độ, độ ẩm tối đa máy có thể hoạt động tốt. B – Yêu cầu cấu hình:	Cái	1

		- Nêu rõ cấu hình máy chính và phụ kiện tiêu chuẩn của nhà sản xuất. C – Chỉ tiêu kỹ thuật: Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu, nêu rõ các thông số quan trọng của thiết bị khi chào giá: - Số lượng bảng thử: ≥ 36 bảng - Khoảng cách chiếu + Tối thiểu $\leq 3.0m$ + Tối đa $\geq 6.0m$ - Tốc độ chuyển bảng thử ≤ 0.3 giây - Góc nghiêng $\pm \geq 10$ độ - Nguồn sáng: LED hoặc tương đương - Độ phóng đại $\geq 10x$ tại khoảng cách 5m		
5	Ghế khám thị lực + bàn đặt máy đo khúc xạ	A – Yêu cầu chung: - Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2026 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Môi trường hoạt động: Nêu rõ nhiệt độ, độ ẩm tối đa máy có thể hoạt động tốt. B – Yêu cầu cấu hình: - Mặt bàn chính: 1 cái - Bảng điều khiển: 1 cái - Đèn khám: 1 cái - Tay gắn máy chiếu: 1 cái - Ghế cho bệnh nhân: 01 cái - Công tắc điều khiển nâng hạ cho ghế: 1 cái C – Chỉ tiêu kỹ thuật: Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu, nêu rõ các thông số quan trọng của thiết bị khi chào giá: - Kích thước tổng thể $\geq 960 \times 385 \times 60$ mm - Kích thước mặt bàn $\geq 780 \times 400$ mm - Góc xoay bàn 90° - Tầm nâng/hạ tay ≥ 160 mm	Cái	1
6	Máy siêu âm A-B	A – Yêu cầu chung: - Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2026 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Môi trường hoạt động: Nêu rõ nhiệt độ, độ ẩm tối đa máy có thể hoạt động tốt. B – Yêu cầu cấu hình: - Nêu rõ cấu hình máy chính và phụ kiện tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Máy chính, có cài sẵn phần mềm siêu âm mắt	Cái	1

	C – Chỉ tiêu kỹ thuật: Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu, nêu rõ các thông số quan trọng của thiết bị khi chào giá: - Máy có 2 chức năng: Chế độ siêu âm A (A Scan) và chế độ siêu âm B (B Scan) và có thể nâng cấp lên UBM; - Màn hình hiển thị ≥ 10 inch * Chế độ A Scan: - Tần số hoạt động: ≥ 10 Mhz - Hoạt động được ở chế độ đo: Nhúng và tiếp xúc - Chức năng đo tối thiểu có: Trục nhãn cầu, ACD (độ sâu tiền phòng), độ dày thủy tinh thể - Các loại công thức tính toán IOL tối thiểu bao gồm: SRK II; SRK/T; Holladay I; Hoffer Q, Haigis và công thức IOL sau phẫu thuật khúc xạ; * Chế độ B scan: - Đầu đo siêu âm B có tần số: ≥ 10 MHz; - Góc quét: ≥ 50 độ - Độ phân giải ngang: $\geq 550 \mu m$ - Có chức năng chụp và lưu hình từ video		
--	---	--	--

D - Yêu cầu khác (áp dụng đối với tất cả các hạng mục nêu trên):

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng.
- Thời gian giao hàng: ≤ 120 ngày.
- Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm.
- Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo.
- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 08 năm. Cam kết cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng sau bảo hành.
- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt.

PHỤ LỤC 2. MẪU BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ BÁO GIÁ⁽¹⁾

(Kèm theo Văn bản số/TM-BVM ngày/...../..... của Bệnh viện Mắt Thanh Hoá)

Kính gửi: **Bệnh viện Mắt Thanh Hoá**

Trên cơ sở Thư mời quan tâm của Bệnh viện, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] cung cấp thông số kỹ thuật và báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

[illegible]

(Gửi kèm theo các tài liệu về cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

Thời gian bảo hành (nếu có):

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [*ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày*], kể từ ngày tháng

năm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;
- Cam kết về chất lượng của sản phẩm;
- Cam kết chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình; cam kết bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá, không nâng khống giá;
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin trên.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ⁽¹⁰⁾

(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế. Trong đó, đơn giá đã bao gồm tất cả các chi phí liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản và thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế theo quy định hiện hành.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

(10) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.